

Bản án số: 478 /2017/HSPT

Ngày: 11/ 9/ 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Lương Toàn

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trần Minh Châu
2. Bà Nguyễn Thị Hà

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh Hà – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 11 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 436/2017/HSPT, ngày 10/8/2017 đối với bị cáo Trần Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 91/2017/HSST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Tấn Đ; sinh năm 1983 tại huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: 42/1 ấp 6 xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Văn K và bà Bùi Thị M; tiền án: ngày 23/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 90/2011/HSST ngày 23/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn; ngày 16/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 223/2014/HSST ngày 16/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn; Tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 15/2/2017.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị; việc xét kháng cáo của bị cáo không liên quan đến người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập những người này tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm.

## NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 5/6/2016 Trần Tấn Đ đến nhà 99/5B ấp Dân Thắng 2, xã T huyện H uống rượu với một số người bạn, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Nguyễn Hoàng G điều khiển xe gắn máy biển số 55Y9-3058 chạy đến cùng tham gia. Sau đó, G say nên không uống nữa và đi ngủ, lúc này do thấy G ngủ say nên Đ lén lấy chìa khóa xe của G để lấy xe của G chở bạn của Đ về nhà. Sau đó, do không có tiền tiêu xài nên Đ đã đem xe đi bán cho người không rõ lai lịch được 3.500.000 đồng để lấy tiền tiêu xài. Sau khi mất tài sản anh G trình báo chính quyền.

Ngày 16/7/2016 sau khi uống rượu cùng Nguyễn Ngọc T, Đ về phòng trọ của T tại số 33/2B ấp Chánh 2, xã T X, huyện H ngủ. Tại phòng trọ, anh T để xe gắn máy biển số 64K5-7317 và 01 ĐTDĐ hiệu nokia 220 nên lợi dụng lúc anh T ngủ, Đ lấy xe và điện thoại tẩu thoát. Sau đó, Đ đem xe bán lại cho Dương Văn L được 1.000.000 đồng còn điện thoại chưa kịp bán. Ngày 21/7/2016 T đi tìm gặp được Đ và dẫn Đ lên xã làm việc, chỉ nơi bán xe và thu giữ vật chứng. Anh T đã nhận lại xe và điện thoại di động.

Tại kết luận định giá số 123/2016 ngày 30/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hóc Môn đã xác định chiếc xe gắn máy hiệu yamaha Nouvo biển số 55Y9-3058 có giá trị là 10.000.000 đồng

Tại kết luận định giá số 154/2016 ngày 28/7/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hóc Môn đã xác định chiếc xe gắn máy hiệu Wave Fairy biển số 64K5-7217 có giá trị là 3.000.000 đồng, chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 220 trị giá là 200.000 đồng.

Đối với Dương Văn L khai nhận việc mua chiếc xe gắn máy hiệu Wave Fairy biển số 64K5-7217 từ Đ không có giấy tờ là do khi bán Đ nói là xe của vợ bị mất giấy tờ, L thấy giá rẻ và hiện đang không có phương tiện đi lại nên L mua, quá trình điều tra chưa chứng minh được L có hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý Dương Văn L về hành vi này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2017/HSST ngày 04/07/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tấn Đ** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Tấn Đ 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/2/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 10/7/2017, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Tấn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu như sau: Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử bị cáo Trần Tấn Đ về tội “trộm cắp tài sản” là có cơ sở. Mức án 04 năm tù mà tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có tình tiết gì mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Về thủ tục tố tụng: Xét kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay bị cáo Trần Tấn Đ đã thừa nhận hành vi sai phạm của mình gây ra như bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: vào ngày 5/6/2016 bị cáo đã có hành vi trộm cắp xe gắn máy biển số 55Y9-3058 của anh Lê Nguyễn Hoàng G có giá trị là 10.000.000 đồng và ngày 16/7/2016 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Ngọc T gồm 01 xe gắn máy biển số 64K5-7217 trị giá 3.000.000 đồng và 01 ĐTDD Nokia trị giá 200.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, kết luận định giá của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở xác định bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản ” là đúng người, đúng tội không oan sai.

Về kháng cáo của bị cáo Trần Tấn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Tấn Đ có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án nhưng nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “ tái phạm nguy hiểm”, bên cạnh đó bị cáo có 02 lần trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tấn Đ cũng không đưa ra được tình tiết gì mới để giảm nhẹ thêm trách nhiệm hình sự cho mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tấn Đ** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Tấn Đ 04 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/2/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực phát luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- THA DS huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Lương Toàn**